

Số: /KH-UBND

Sơn Hồng, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã

Thực hiện Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hồng xây dựng Kế hoạch phòng, chống các bệnh: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, chẩn đoán, cảnh báo, tiêm phòng và hướng dẫn các thôn, các hộ gia đình chủ động thực hiện các phương án phòng, chống dịch bệnh động vật hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, góp phần phát triển chăn nuôi ổn định, bền vững.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó xử lý kịp thời, hiệu quả với các ổ dịch Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); giảm thiểu tác động tiêu cực của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng, an toàn thực phẩm, môi trường và các hoạt động thương mại.

2. Yêu cầu

- Đối với phòng, chống bệnh CGC: Trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC.

- Đối với phòng, chống bệnh LMLM: Trên 80% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM.

- Đối với phòng, chống bệnh DTLCP: Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Đến năm 2030, 100% động vật đưa vào cơ sở giết mổ tập trung được kiểm soát, cập nhật thông tin phục vụ truy xuất nguồn gốc; dữ liệu về chăn nuôi, tiêm phòng, kiểm soát giết mổ được kết nối phục vụ công tác quản lý trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Việc triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã phải được thực hiện đồng bộ, phối hợp chặt chẽ từ xã đến thôn; phù hợp với đặc điểm chăn nuôi của xã, trong đó lấy phòng bệnh là chính, kết hợp chặt chẽ giữa giám sát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật. Các giải pháp phải bảo đảm tính chủ động, khả thi, phù hợp với điều kiện nguồn lực của địa phương và yêu cầu kiểm soát dịch bệnh trong tình hình mới.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các phòng, ngành, các thôn. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện tại các thôn, cơ sở chăn nuôi, bảo đảm chủ động ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh phát sinh.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học

Chỉ đạo triển khai thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với đối tượng, quy mô, phương thức chăn nuôi và tình hình thực tế địa phương; ưu tiên lồng ghép, huy động, sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định, nhất là các chính sách hỗ trợ thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi...; tăng cường hướng dẫn, đào tạo, tập huấn, triển khai các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi “không tiếp xúc”; khuyến khích xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, truy xuất nguồn gốc và liên kết chuỗi sản xuất.

- Thực hiện kê khai, quản lý hoạt động chăn nuôi theo quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý chăn nuôi, tiêm phòng, kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

- Thường xuyên dọn phân, chất thải phát sinh trong quá trình chăn nuôi, có khu vực/hố chứa chất thải được che đậy, sử dụng vôi/chế phẩm sinh học, ... để xử lý chất thải trước khi đưa ra bón cho cây trồng; tuyệt đối không xả nước thải, phân, chất thải chăn nuôi chưa qua xử lý ra môi trường. Giữ chuồng thoáng, nền chuồng luôn khô ráo, giảm ẩm ướt để hạn chế côn trùng; tiêu độc, khử trùng chuồng nuôi từ 2 - 3 lần/tuần bằng thuốc sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng nuôi, khu vực chăn nuôi sạch sẽ sau mỗi lứa nuôi, để trống chuồng 2 - 3 tuần trước khi nuôi lứa mới.

- Chuồng nuôi có hố/chậu chứa thuốc sát trùng hoặc vôi bột trước cửa chuồng, lối vào khu vực chăn nuôi; có rãnh thoát nước (sử dụng vôi/hoá chất/chế phẩm sinh học để xử lý) xung quanh khu vực chuồng nuôi. Sử dụng lưới/bạt che xung quanh để ngăn chim, chuột, các loài gặm nhấm khác, côn trùng, động vật

nuôi khác không xâm nhập vào trong chuồng nuôi. Có ủng/dép, dụng cụ chăn nuôi, quần áo bảo hộ, dụng cụ vệ sinh chuồng nuôi sử dụng riêng trong khu vực chăn nuôi (không mang giày dép, dụng cụ ở bên ngoài vào); sử dụng riêng dụng cụ chăn nuôi cho mỗi khu chuồng và phải được vệ sinh, khử trùng trước và sau khi sử dụng.

- Sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh, đảm bảo chất lượng, đã được tiêm phòng các loại vắc xin theo quy định (Đối với con giống nhập từ ngoài tỉnh phải có Giấy chứng nhận kiểm dịch, nuôi cách ly ít nhất ngày trước khi nhập đàn). Chỉ tái đàn chăn nuôi khi đảm bảo các điều kiện về an toàn dịch bệnh (tại các cơ sở chăn nuôi chưa bị dịch bệnh hoặc tại cơ sở có dịch bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát dịch, thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh).

- Sử dụng thuốc thú y, vắc xin có nguồn gốc rõ ràng, từ các cơ sở uy tín, đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y theo quy định. Sử dụng thức ăn có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng, an toàn, không bị mốc, đông vón (không sử dụng thức ăn thừa từ các trang trại/hộ nuôi đã bị dịch bệnh); không sử dụng thức ăn thô xanh (rau, bèo...) được lấy ở những khu vực đang có dịch bệnh, nếu dùng phải đun sôi, nấu chín trước khi cho vật nuôi sử dụng; không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định của pháp luật thú y; chấp hành việc tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo kế hoạch của chính quyền địa phương hoặc hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc “5 không” trong phòng, chống dịch bệnh động vật, gồm: Không giấu dịch; không vận chuyển động vật chết, mắc bệnh ra khỏi vùng dịch; không buôn bán, giết mổ động vật chết, mắc bệnh; không vứt xác động vật chết ra môi trường; không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt làm thức ăn chăn nuôi.

- Thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe đàn vật nuôi; khai báo cho UBND cấp xã hoặc cán bộ thú y khi phát hiện động vật mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh. Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh động vật và chấp hành việc kiểm tra, giám sát, lấy mẫu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y khi có yêu cầu.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Thực hiện phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định của pháp luật về thú y.

- Việc tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, đồng loạt, cùng thời điểm trong công tác tiêm phòng nhằm đạt tỷ lệ bao phủ cao để hình thành miễn dịch quần thể, từ đó nâng cao hiệu quả phòng, chống

dịch bệnh trên diện rộng (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y tại các Văn bản: số 6289/BNN-TY ngày 23/8/2024; số 390/CNTY-DT ngày 30/01/2026...).

- Trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi, tổng số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, mùa vụ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, đánh giá hiệu lực vắc xin... để tổ chức thực hiện tiêm phòng theo đợt, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phù hợp với mức độ nguy cơ, mục tiêu kiểm soát dịch bệnh.

4. Giám sát dịch bệnh

- Tổ chức giám sát dịch bệnh dựa trên nguy cơ, bao gồm: giám sát chủ động, giám sát bị động, giám sát sau tiêm phòng, giám sát tại hộ chăn nuôi, điểm giết mổ, khi cần thiết thực hiện giám sát trên sản phẩm động vật, môi trường chăn nuôi và các yếu tố nguy cơ khác.

- Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp căn cứ tình hình dịch tễ, nguy cơ dịch bệnh, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế của địa phương để xây dựng, trình UBND xã phê duyệt kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát dịch bệnh trên địa bàn; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi tổ chức giám sát bị động, lấy mẫu gửi xét nghiệm, chẩn đoán phân biệt đối với đàn vật nuôi nghi mắc bệnh, động vật tiếp xúc với động vật mắc bệnh, ốm, chết bất thường và mẫu môi trường; chủ cơ sở chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm theo dõi, phát hiện, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu nghi ngờ dịch bệnh.

- Đối với bệnh CGC, thực hiện cơ chế phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin và cảnh báo nguy cơ giữa ngành Nông nghiệp và Môi trường với ngành Y tế theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe, quy định về phòng, chống các bệnh truyền lây từ động vật sang người; kịp thời xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

5. Xử lý khi có dịch

- Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; ưu tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng, kéo dài.

- Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phối hợp với trưởng thôn, các cơ quan liên quan xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và tổ chức áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

- Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ

sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

- Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, khu vực có nguy cơ cao; trường hợp ổ dịch có nguy cơ lây lan ra diện rộng, UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện theo quy định.

- Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tăng cường công tác quản lý đối với các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn, nhất là đối với mua bán, vận chuyển con giống. Kiểm tra, phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người tiêu dùng trong việc sử dụng sản phẩm gia súc, gia cầm đã được kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

7. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi

- Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh; tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở; khuyến khích xây dựng thông điệp ngắn, tài liệu trực quan, đối thoại cộng đồng và các hình thức truyền thông phù hợp với từng thôn, từng nhóm đối tượng.

- Đối với bệnh CGC, lồng ghép nội dung phòng ngừa phơi nhiễm ở người, truyền thông nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng và phối hợp liên ngành theo tiếp cận Một sức khỏe; ưu tiên nhóm có nguy cơ phơi nhiễm nghề nghiệp và nhóm có nguy cơ cao.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh, cung - cầu, giá cả và nguồn cung thực phẩm có nguồn gốc động vật trên thị trường, nhất là trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, thiên tai hoặc sự cố an toàn thực phẩm, góp phần ổn định thị trường, tránh gây hoang mang cho người tiêu dùng và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cơ sở sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

8. Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành thực hiện theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước, Đầu tư công và các quy định liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, bao gồm mua vắc xin phòng bệnh, hóa chất tiêu độc khử trùng, vật tư, trang thiết bị và các nhiệm vụ chuyên môn khác được xem xét bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống dịch bệnh động vật; phối hợp với các phòng, đơn vị, các thôn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo nội dung Kế hoạch.

- Tham mưu các văn bản hướng dẫn; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn; thực hiện đồng bộ, kịp thời các giải pháp phòng chống khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

- Xây dựng dự toán nhu cầu kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các phòng, ban ngành triển khai các hoạt động truyền thông về phòng, chống dịch bệnh động vật; tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để Nhân dân được biết và chủ động thực hiện hiệu quả.

- Phối hợp với Trạm Y tế chia sẻ thông tin, cách phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định.

- Tham mưu phân bổ kinh phí và tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật; thống kê, đánh giá, hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi sau dịch bệnh động vật.

- Quản lý hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn theo quy định.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng hằng năm; quản lý hoạt động chăn nuôi, cập nhật cơ sở dữ liệu chăn nuôi theo quy định;

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện; định kỳ, đột xuất tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu đề xuất UBND xã để chỉ đạo.

2. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đối với bệnh CGC, LMLM, DTLCP (gồm điều tra ổ dịch, giám sát, chẩn đoán, lấy mẫu gửi xét nghiệm và xử lý ổ dịch).

Tập huấn cho người chăn nuôi về chăn nuôi an toàn sinh học, kỹ năng nhận biết sớm dịch bệnh, xử lý tình huống phát sinh và sử dụng vắc xin phòng bệnh hiệu quả.

- Tổ chức các đợt tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tổ chức lực lượng tại chỗ, khoanh vùng, quản lý địa bàn, áp dụng biện pháp xử lý ban đầu và phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch CGC, LMLM, DTLCP, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân không hoang mang, chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh

3. Công an xã: Phối hợp với Phòng Kinh tế, các thôn kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn; đặc biệt tại các điểm tiếp giáp với các địa phương khác, nhằm kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật vào xã; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật không bảo đảm yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh, thành phố nơi xuất phát.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống bệnh CGC trên địa bàn; kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm các biện pháp phòng tránh các loại dịch bệnh lây nhiễm từ động vật sang người, đảm bảo sức khỏe cộng đồng; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn xã khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp tuyên truyền, giám sát, phát hiện sớm, chia sẻ thông tin về dịch bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

5. Các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến từng hộ chăn nuôi trên địa bàn quản lý; vận động Nhân dân thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống phòng bệnh CGC, LMLM, DTLCP.

- Thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm, số lượng hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn.

- Phối hợp thực hiện công tác tiêm phòng bắt buộc cho đàn gia súc, gia cầm.

6. Các hộ, trang trại chăn nuôi

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin bắt buộc cho vật nuôi theo quy định;

- Kịp thời khai báo với thôn trưởng hoặc Ủy ban nhân dân xã khi phát hiện vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc có dấu hiệu bất thường;

- Không giấu dịch, không mua bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; không vứt xác động vật chết ra môi trường gây ô nhiễm và làm lây lan dịch bệnh.

7. Đề nghị UBNDTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã: Chủ động tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật cho đàn vật nuôi theo quy định của pháp luật nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc giám sát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm tại các khu vực có nguy cơ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới được phát hiện.

*** Về chế độ báo cáo**

Giao Phòng Kinh tế chủ động kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT;
- Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi; } (Đề B/c)
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng, ngành cấp xã;
- UB MTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Lưu: VT, KT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thanh Tình